

Bản án số: 31/2022/HS-ST

Ngày : 23 -02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Võ Thành Viên

- Bà Nguyễn Thị Kim Anh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Thành Luân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Mai Thị Khoa- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS, ngày 11 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

- Lê Đại P (Bo), sinh ngày: 23/5/2003, tại: Bình Định; Hộ khẩu thường trú: đường L, xã C, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: đường I, Phường S, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sinh viên trường cao đẳng ô tô; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân T, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1963; Chưa có vợ; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị bắt tạm giam ngày: 08/8/2021; (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Anh Lê Xuân N, sinh năm 1987; Trú tại: đường I, Phường S, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17 giờ 50 phút, ngày 07/8/2021, Tổ công tác tuần tra 363 Công an quận Gò Vấp kết hợp với Công an phường 13, quận Gò Vấp trên đường tuần tra đến

trước nhà số đường Thống Nhất, phường 13, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Tạ Tấn Ph đang điều khiển xe gắn máy biển số 59V3-01984 phía sau chở Lê Đại P có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của P đang mặc có cất giấu một gói nylon bên trong chứa 21 viên nén màu xanh (P khai là ma túy của Ph) nên tiến hành thu giữ đưa về Công an phường 13 lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Gò Vấp, Lê Đại P khai nhận: P và Tạ Tấn Ph là bạn bè quen biết ngoài xã hội được khoảng gần 01 năm. Bản thân P là người sử dụng ma túy tổng hợp từ tháng 6/2021, vào ngày 06/8/2021 Ph có qua nhà P để mượn xe gắn máy biển số 59V3 - 01984 của P để đi chơi thì P đồng ý. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 07/8/2021, P liên lạc qua điện thoại di động kêu Ph trả xe cho P để P đi công việc thì Ph đồng ý. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi P đang đi bộ trên đường Phan Huy Ích, quận Gò Vấp thì gặp Ph điều khiển xe gắn máy biển số 59V3 - 01984 của P đến. Lúc này Ph rủ P cùng đi qua nhà cô của Ph ở khu vực Cầu Bến Phân, quận Gò Vấp để Ph có việc thì P đồng ý và ngồi sau xe để Ph chở đi. Khi đi đến một con hẻm gần khu vực Cầu Bến Phân, quận Gò Vấp thì Ph dừng xe trước hẻm kêu P đứng đợi, còn Ph một mình đi bộ vào con hẻm, Ph đi đâu làm gì thì P không rõ. Khoảng 10 phút sau thì Ph quay lại đưa cho P 01 (một) gói nylon bên trong chứa nhiều viên nén màu xanh là ma túy tổng hợp và kêu P giữ giùm thì P đồng ý nhận gói ma túy mà Ph đưa rồi cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải P đang mặc. Sau đó, Ph điều khiển xe gắn máy biển số 59V3 - 01984 chở P ngồi phía sau đi về đến trước nhà địa chỉ số đường Thống Nhất, phường 13, quận Gò Vấp thì bị Công an dừng xe kiểm tra, phát hiện thu giữ ma túy như đã nêu trên.

Tạ Tấn Ph khai nhận: Ngày 06/8/2021, Ph có mượn xe của P để đi công việc như lời khai trên của P. Tuy nhiên, việc P cất giấu ma túy trong túi quần phía trước bên phải P đang mặc thì Ph hoàn toàn không biết, đến khi Công an kiểm tra phát hiện thì Ph mới biết và chứng kiến việc Công an thu giữ, niêm phong gói ma túy của P. Đồng thời, Ph thừa nhận có sử dụng ma túy tổng hợp phù hợp với kết quả xét nghiệm chất ma túy (Dương tính).

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Lê Đại P đối chất với Tạ Tấn Ph để làm rõ nguồn gốc số ma túy đã thu giữ. Tuy nhiên, Lê Đại P vẫn khẳng định gói ma túy tổng hợp là của Ph đưa cho P cất giữ giùm, còn Tạ Tấn Ph khai không biết về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong người của P. Như vậy, ngoài lời khai của Lê Đại P thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh Tạ Tấn Ph là đồng phạm với P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao đối tượng Tạ Tấn Ph cùng tư vật và hồ sơ tài liệu cho Công an phường 13, quận Gò Vấp lập hồ sơ xử lý hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói nylon bên trong chứa 21 viên nén màu xanh được niêm phong thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Đại P và hình dấu Công an phường 13, quận Gò Vấp. Tại Bản Kết luận giám định số 4508/KLGD-MT ngày 12/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 10,5163g loại Ketamine.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung bên trong điện thoại có gắn sim số: 0374751727 (thu giữ của P).

- 01 (một) chiếc xe gắn máy hai bánh có gắn biển số: 59V3 - 01984; Số khung: RP8M82511JV032130; Số máy: M82EM5045560. Qua xác minh xe này do anh Lê Xuân N đứng tên chủ sở hữu. Anh N là anh ruột của P. ngày 06/8/2021, anh N cho P mượn xe đi công việc. Sau đó P và Ph chở nhau đi bị Công an bắt giữ thu ma túy trong người của P thì anh N không biết, anh N đã có làm đơn xin nhận lại xe.

Tại bản cáo trạng số 18/CTr-VKS, ngày 05/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Lê Đại P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Lê Đại P (Bo) từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 1, điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy lượng ma túy thu giữ.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung bên trong điện thoại có gắn sim số: 0374751727.

- Trả lại cho anh Lê Xuân N 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số: 59V3 – 019.84; Số khung: RP8M82511JV032130; Số máy: M82EM5045560.

Tại phiên tòa hôm nay khi nói lời sau cùng, bị cáo Lê Đại P nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Lê Đại P đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Đối chiếu với các Điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Lê Đại P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng.....trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Do đó, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cần thiết có một khoảng thời gian cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ con đường nghiện ngập và tiếp tục phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại Cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bản thân bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[3] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo không có việc làm ổn định nên quyết định miễn phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với một (01) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Đại P và hình dấu Công an Phường 13, quận Gò Vấp bên trong có chứa ma túy là chất nhà nước cấm lưu hành và sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung bên trong điện thoại có gắn sim số: 0374751727 là tư vật của bị cáo không liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô có biển số: 59V3 – 019.84; Số khung: RP8M82511JV032130; Số máy: M82EM5045560. Qua xác minh xe này do anh Lê Xuân N đứng tên chủ sở hữu. Anh N là anh ruột của P, ngày 06/8/2021, anh N cho P mượn xe đi công việc. Sau đó P và Ph chở nhau đi bị Công an bắt giữ thu ma túy trong người của P thì anh N không biết, anh N làm đơn xin nhận lại xe. Hội đồng xét xử nhận thấy xe có nguồn gốc rõ ràng và không liên quan đến vụ án nên quyết định trả lại cho anh Lê Xuân N.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Đại P (Bo) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Đại P (Bo) 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/8/2021.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 1, điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy một (01) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Đại P và hình dấu Công an Phường 13, quận Gò Vấp bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung bên trong điện thoại có gắn sim số: 0374751727 (bị nứt màn hình, nứt ốp lưng).

- Trả lại cho anh Lê Xuân N 01 (một) xe mô tô, biển số: 59V3 – 019.84; Số khung: RP8M82511JV032130; Số máy: M82EM5045560.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 181/PNK, ngày 29/12/2021 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Ngọc Hải